

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 15 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 331/2025/QĐST-HNGĐ TP., ngày 12 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự (HNGĐ) thụ lý số 507/2025/TLST-VHNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Nguyễn Thị Thúy S, sinh năm 1998; CCCD số: 089198001051; địa chỉ thường trú: tổ G, ấp T, xã T, tỉnh Đồng Nai; địa chỉ tạm trú: Nhà trọ N, số E, đường Đ, tổ A, khu phố Đ, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1992; CCCD số: 075092002102; địa chỉ: tổ G, ấp T, xã T, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thúy S và ông Nguyễn Văn D chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước (nay là xã T, tỉnh Đồng Nai) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 61/2016 ngày 19/7/2016.

Thời gian đầu chung sống, vợ chồng hạnh phúc, quan tâm, lo lắng cho nhau, cuộc sống gia đình đầm ấm, hạnh phúc. Tuy nhiên sau đó, bà S và ông D bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, cãi vã, cuộc sống hôn nhân vô cùng căng thẳng, mệt mỏi. Bà S và ông D nhiều lần trao đổi, nói chuyện nghiêm túc về mâu thuẫn tình cảm vợ chồng nhưng vẫn không thể hàn gắn được tình cảm do bà S và ông D có

nhiều điểm khác biệt, đối lập về tính cách, lối sống. Hiện nay, bà S và ông D nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn tình cảm ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung và nuôi con: Trong thời gian chung sống, bà S và ông D có 02 con chung là Nguyễn Duy M (nam) sinh ngày 14/8/2014 và Nguyễn Thị Ngọc G (nữ), sinh ngày 31/8/2020. Sau khi ly hôn, bà S và ông D thỏa thuận cháu Nguyễn Duy M do ông D trực tiếp nuôi dưỡng và cháu Nguyễn Thị Ngọc G do bà S trực tiếp nuôi dưỡng.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà S và ông D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà S và ông D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thúy S và ông Nguyễn Văn D thuận tình ly hôn.

(theo Giấy chứng nhận kết hôn số 61/2016 ngày 19/7/2016 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước (nay là xã T, tỉnh Đồng Nai).

- Về con chung và nuôi con: Ông Nguyễn Văn D được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là Nguyễn Duy M (nam) sinh ngày 14/8/2014. Bà Nguyễn Thị Thúy S được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là Nguyễn Thị Ngọc G (nữ), sinh ngày 31/8/2020.

Không ai được quyền cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của bà S và ông D. Bà S và ông D không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung của các bên. Vì lợi ích của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thúy S và ông Nguyễn Văn D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thúy S và ông Nguyễn Văn D mỗi người tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp trước đây theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0041386 ngày 24/11/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND xã Thuận Lợi, tỉnh Đồng Nai (GCNKH số 61/2016 ngày 19/7/2016).
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Bình